

Bản án số: **949/2020/HS-PT**

Ngày: 09/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đình T**

Các Thẩm phán: **Ông Hoàng Nhật T1**

Bà Nguyễn Bích Ng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Nghĩa H- Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Minh H- Kiểm sát viên

Ngày 09/12/2020 tại trụ sở Tòa án, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 836/2020/TLPT – HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn H1 do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2020/HS-ST ngày 10 tháng 08 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐA, thành phố HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 820/2020/QĐXXPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1998; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn SM, xã VL, huyện ĐA, thành phố HN.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Con ông: Nguyễn Quốc T2 và bà: Nguyễn Thị D; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/7/2019, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 31/7/2019, hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị D – sinh năm 1974 (mẹ đẻ của bị cáo); trú tại: Thôn SM, xã VL, huyện ĐA, thành phố HN. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị H2- Luật sư thuộc Trung tâm

trợ giúp pháp lý HN. Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn ĐN, xã HB, huyện ĐA, thành phố HN (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc Phi và Triệu Văn Mao, Nguyễn Văn H1 quen nhau do thường xuyên chơi điện tử tại quán điện tử “Tiến Dũng” thuộc thôn Hậu Dưỡng, Kim Chung, ĐA, HN và cùng ngủ nghỉ tại nhà nghỉ An Phú (Hậu Dưỡng, Kim Chung, ĐA, HN) từ khoảng tháng 5/2019, các chi phí ăn ở chủ yếu do Phi bao nuôi cho Mao và H1.

Khoảng 16 giờ ngày 15/7/2019, tại nhà nghỉ An Phú (địa chỉ tại Hậu Dưỡng, Kim Chung, ĐA, HN), Phi nói với Mao: “tao đi kiếm tý đây”. Mao hiểu là Phi đi trộm cắp, Mao đồng ý. Phi đến quán Internet “Tiến Dũng” (ngay cạnh nhà nghỉ An Phú) gặp H1 và bảo “cho tôi mượn xe một lúc đi kiếm tiền”, H1 hiểu ý Phi mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên đồng ý. Sau đó, Phi điều khiển xe máy Honda Dream sơn màu nâu, BKS: 29R2 – 6326 của H1 đi đến thôn Đồng Nhân, Hải Bối, ĐA tìm nhà dân sơ hở thì phát hiện gia đình chị Nguyễn Thị Hồng Nh đang tổ chức ăn uống dưới tầng 1, bên cạnh có một nhà đang xây dựng. Phi dựng xe máy trước cổng nhà đang xây rồi đi vào, leo lên tầng 2 ngôi nhà này, trèo qua mái sang tầng 2 nhà chị Nhung đột nhập vào trong, phát hiện chiếc đồng nhân hiệu Citizen trên bàn phòng thờ, Phi lấy đeo vào tay. Sau đó Phi vào phòng ngủ, lục soát túi xách tay trong tủ để quần áo lấy nhiều cọc tiền mệnh giá loại 10.000 đồng và hai cọc tiền mệnh giá 200.000 đồng và 500.000 đồng và lấy 01 chiếc điện thoại Samsung A7 màu xanh. Phi còn phát hiện 01 con lợn đất màu vàng để ở bậc cầu thang từ tầng 2 lên tầng 3, Phi mang lên tầng 3, đập vỡ lợn lấy được 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng).

Sau đó, Phi mang theo tài sản trộm cắp được đi theo hướng đột nhập vào đi bộ ra ngoài lấy xe máy đi về nhà nghỉ An Phú. Tại phòng nghỉ, Phi đếm số tiền mặt trộm cắp được khoảng 46.280.000 đồng rồi chia cho Mao và H1 mỗi người khoảng 2.000.000 đồng. Số tiền trộm cắp được các bị cáo đã tiêu xài hết. Đến ngày 18/7/2019, Phi đưa cho H1 chiếc điện thoại Samsung A7 màu xanh trộm cắp được mang đi bán tại cửa hàng điện thoại của anh Hoàng Văn Hưởng được 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng), H1 mang về được Phi chia cho hưởng lợi 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra tạm giữ các vật chứng sau:

- Của Nguyễn Khắc Phi: 01 đồng hồ bằng kim loại màu vàng, nhãn hiệu Citizen.

- Của anh Hoàng Văn Hưởng: 01 điện thoại Samsung A7 màu xanh, không gắn sim.

- Của Nguyễn Văn H1: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream sơn màu nâu, không có yếm, không gương cH1 hậu, BKS: 29R2 - 6326.

Ngày 15/7/2019, chị Nguyễn Thị Hồng Nh đến Công an huyện ĐA trình báo sự việc bị kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp các tài sản phù hợp với khai nhận của bị cáo Phi.

Ngày 26/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐA kết luận 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A7 màu xanh trị giá: 2.800.000 đồng; 01 sim điện thoại số 098489529 trị giá: 50.000 đồng, 01 chiếc đồng hồ Citizen bằng kim loại màu vàng trị giá 9.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 15/7/2019 là 58.130.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Khắc Phi, Triệu Văn Mao, Nguyễn Văn H1 khai nhận ngoài lần trộm cắp ở trên, trước đó Phi còn nhiều lần trộm cắp tài sản khác nhưng Phi không nhớ thời gian, địa điểm, các tài sản đã trộm cắp. Ngoài tài liệu trên không còn tài liệu nào khác nên chưa đủ căn cứ để Cơ quan điều tra xử lý.

Quá trình điều tra xác định Phi và Mao còn trộm cắp tài sản vào ngày 21/7/2020, cụ thể: khoảng 09 giờ ngày 21/7/2019, Phi và Mao đã cùng trộm cắp các tài sản gồm 01 chiếc điện thoại Iphone 4s màu trắng, 01 chiếc Ipad Air màu trắng, 01 giấy đăng ký xe Piaggio, 01 chìa khóa ô tô, 01 chìa khóa xe máy Attila, 01 chìa khóa két, 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, 01 xe máy Piaggio Vespa BKS: 29S1- 162.44 của chị Nguyễn Cẩm Hương tại Yên Hà, Hải Bôi, ĐA, HN. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 36.140.000 đồng.

Quá trình truy tố, gia đình bị cáo Nguyễn Văn H1 cung cấp các giấy tờ tài liệu xác định ông Nguyễn Quốc Bảo (ông nội của H1) bị nhiễm chất độc “da cam”, bố đẻ, chị gái của H1 có biểu hiện bị di chứng chất độc da cam và đang được hưởng chế độ trợ cấp của Nhà nước. Do phát sinh tình tiết mới, nghi ngờ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H1, ngày 14/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung với nội dung xác định tình trạng tâm thần của bị cáo H1 trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định để có căn cứ xử lý bị cáo H1 theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/12/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương đối với bị cáo Nguyễn Văn H1.

Ngày 11/01/2020, Cơ quan điều tra đã kết luận điều tra vụ án chuyển Viện kiểm sát đề nghị truy tố các bị cáo Nguyễn Khắc Phi, Triệu Văn Mao; Quyết định tách vụ án hình sự, quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H1, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị cáo Nguyễn Văn H1.

Ngày 28/02/2020 Tòa án nhân dân huyện ĐA xét xử sơ thẩm, tuyên phạt Nguyễn Khắc Phi 48 tháng tù giam và Triệu Văn Mao 03 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Các vật chứng vụ án đã được giải quyết theo bản án số 23 ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐA. Đối với chiếc xe máy Honda Dream BKS 29R2 – 6326, do chưa xác minh được nhân thân lai lịch đối với chủ sở hữu chiếc xe máy trên nên cơ quan điều tra tách rút phần tài liệu để tiếp tục xác minh xử lý.

Ngày 24/4/2020, Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận giám định pháp y tâm thần Nguyễn Văn H1, kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Nguyễn Văn H1 bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo không thuộc diện đối tượng bắt buộc chữa bệnh.

Ngày 29/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị cáo, quyết định phục hồi điều tra bị cáo đối với bị cáo Nguyễn Văn H1.

Bản Cáo trạng số 112/CT-VKSĐA ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2020/HS-ST ngày 10 tháng 08 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐA, thành phố HN đã xử bị cáo Nguyễn Văn H1 24 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ 22/7/2020 đến 31/7/2020 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/8/2020 bị cáo H1 và đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Nguyễn Thị D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H1 và người đại diện hợp pháp của bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thừa nhận các hành vi phạm tội do mình thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, không thắc mắc kêu oan chỉ xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn do ông nội bị cáo bị nhiễm chất độc da cam khi chiến đấu đã để di chứng cho bố và chị ruột bị cáo đều bị chất độc da cam.

Luật sư của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo hạn chế năng lực hành vi; thái độ khai báo thành khẩn; gia đình có thân nhân có công với cách mạng; có ông nội và bố đẻ, chị ruột bị cáo bị nhiễm chất độc màu da cam; bị cáo phạm tội lần đầu; số tiền chiếm hưởng không lớn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo H1 và đại diện hợp pháp của bị cáo nộp trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo H1 và đại diện hợp pháp của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai bị cáo tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 là đúng người đúng tội.

Về hình phạt: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Tuy nhiên mức án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H1 và xử phạt bị cáo H1 từ 24 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị D - đại diện hợp pháp của bị cáo H1 nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ ngày 15/7/2019, H1 có hành vi cho Phi mượn xe của mình để đi trộm cắp tài sản. H1, Phi, Mao đã ăn chia số tài sản chiếm đoạt được của bị hại. H1 còn là người trực tiếp mang bán tài sản do Phi trộm cắp rồi lấy tiền chia nhau. Tổng trị giá tài sản trộm cắp được là 58.130.000 đồng. H1 được hưởng là 2.000.000 đồng. Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định bị cáo là đồng phạm với Phi và Mao trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H1 đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là phù hợp.

Hành vi của bị cáo H1 là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần có mức hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là phù hợp.

- Về tình tiết tăng nặng: Không;

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi, tham gia trong vụ án với vai trò phụ, có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương; gia đình có 3 người (ông nội, bố và chị gái) là nạn nhân chất độc da cam nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, q khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ cư trú rõ ràng, bản thân là

người bị hạn chế năng lực hành vi nên xét mức hình phạt Tòa án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp xong không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo thành người lương thiện.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không phạt tiền bị cáo.

Bởi các phân tích trên, hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và Người đại diện hợp pháp của bị cáo H1; do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

I./ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị D – Đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn H1.

II./ Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2020/HS-ST ngày 10 tháng 08 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐA, thành phố HN;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s, điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 điều 54 Điều 38 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn H1** 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời hạn thử thách là 48 (bốn tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 09/12/2020.

Giao bị cáo về cho UBND xã Võng La, huyện ĐA, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

III. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị

kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 09/12/2020.

Nơi nhận:

- TAND huyện ĐA;
- VKSND thành phố HN;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia –
Bộ Tư Pháp
- Lưu HS vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình T